



## GIẤY ĐỀ NGHỊ

Mẫu dùng cho khách hàng Doanh nghiệp

Kính gửi: **NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM- TTGDHS/CN/PGD**

Tên tài khoản .....

Tên chủ TK.....

Mã khách hàng: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: .....

Đề nghị quý Ngân hàng thay đổi các thông tin trong “Hợp đồng dịch vụ giao dịch qua Fax” số ..... ngày...../...../.....

Các thông tin cần thay đổi như sau:

- Thay đổi số fax
  - Số fax giao dịch cũ là:..... Địa chỉ: .....
  - Số fax giao dịch mới là:..... Địa chỉ: .....
- Thay đổi ký hiệu Testkey.
- Thanh lý Hợp đồng
- Khác: .....

Lý do:.....

Mọi thông tin thay đổi theo yêu cầu trên có hiệu lực kể từ ngày:.....

Đề nghị khác:.....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các đề nghị nêu trên và cam kết không có bất kỳ khiếu nại hoặc tranh chấp nào đối với Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

.....Ngày .....tháng .....năm .....

Người đại diện theo pháp luật/Chủ tài khoản

Ký tên và đóng dấu

---

### XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG

Kiểm Soát viên  
Ký tên

Ngày .....

Giám Đốc  
Ký tên

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH QUA FAX**

Số: .....

- Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ các quy định nội bộ của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., tại ....., Chúng tôi gồm:

**Bên sử dụng dịch vụ giao dịch qua fax: [....]**

Địa chỉ :

Điện thoại : Fax :

Số tài khoản tiền gửi thanh toán:

Tại: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam .....

Người đại diện : Chức vụ:

Theo văn bản ủy quyền số ..... ngày... /...../..... của .....

(Dưới đây gọi tắt là “**Khách hàng**”)

**Bên cung cấp dịch vụ giao dịch qua fax: NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM - [...]**

Địa chỉ : .

Điện thoại : Fax :

Người đại diện : Chức vụ:

Theo văn bản ủy quyền số ..... ngày... /...../..... của .....

(Dưới đây gọi tắt là “**PVcomBank**”)

**Hai Bên đã thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng giao dịch qua fax với các điều khoản và điều kiện như sau:**

**ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

1. **Fax:** là phương tiện bưu chính, sử dụng đường truyền viễn thông để truyền tải thông điệp dữ liệu dưới dạng văn bản sao chụp có thể in ra giấy.
2. **Chứng từ bản gốc:** là chứng từ do Khách hàng lập, có chữ ký trực tiếp và đóng dấu đỏ khớp đúng với mẫu chữ ký và con dấu đã đăng ký tại PVcomBank.
3. **Chứng từ bản fax:** là chứng từ mà PVcomBank nhận từ Khách hàng, thông qua việc Khách hàng thực hiện việc fax Chứng từ bản gốc từ một hoặc các số fax đã được chỉ định theo Hợp đồng này. Chứng từ bản fax là cơ sở pháp lý để PVcomBank tiến hành các giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng.
4. **Giao dịch qua fax:** là việc PVcomBank thực hiện các giao dịch theo đúng nội dung quy định tại Chứng từ bản fax mà PVcomBank đã nhận được từ Khách hàng.
5. **Thông báo về việc chuyển/nhận chứng từ bản fax:** là việc Khách hàng gọi điện thoại (có ghi âm) hoặc gửi email..... cho cán bộ có thẩm quyền của PVcomBank được chỉ định tại Hợp đồng này để thông báo về việc Khách hàng đã gửi Chứng từ bản fax cho PVcomBank nhằm xác nhận việc PVcomBank đã nhận được Chứng từ bản fax do Khách hàng gửi đến.
6. **Xác nhận Chứng từ bản fax:** là việc cán bộ có thẩm quyền của PVcomBank gọi điện thoại và/hoặc gửi email cho cán bộ có thẩm quyền của Khách hàng được chỉ định tại Hợp đồng này trong trường hợp PVcomBank (có quyền theo nhận định của mình nhưng không có nghĩa vụ) thấy cần thiết, để đối chiếu, xác nhận tính xác thực của Giao dịch qua fax và các nội dung trên Chứng từ bản fax, bao gồm nhưng không giới hạn: số lượng các thông tin chứng từ, loại chứng từ, mục đích của chứng từ, số tiền trên từng chứng từ...v.v
7. **Testkey:** là chuỗi các ký hiệu do PVcomBank và Khách hàng thỏa thuận để xác nhận tính pháp lý và hiệu lực của Chứng từ bản fax do Khách hàng gửi đến.
8. **Hạn mức giao dịch qua fax trong ngày:** tổng số tiền tối đa của các giao dịch qua fax chưa bổ sung chứng từ bản gốc mà Khách hàng được phép thực hiện trong một ngày làm việc.
9. **Hạn mức giao dịch qua fax:** tổng số tiền tối đa của các giao dịch qua fax chưa bổ sung chứng từ bản gốc mà Khách hàng được phép thực hiện trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng giao dịch qua Fax và có thể được thay đổi từng thời kỳ theo thông báo của PVcomBank.
10. **Ngày làm việc:** là các ngày trong tuần không bao gồm ngày chủ nhật, các ngày lễ, ngày nghỉ khác theo quy định pháp luật.
11. **Giờ làm việc:** là thời gian làm việc trong các ngày làm việc của PVcomBank (không bao gồm thời gian giao dịch ngoài giờ) theo quy định của PVcomBank.
12. **Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax:** Là các cán bộ nhân viên của PVcomBank và Khách hàng được giao nhiệm vụ thực hiện việc giao nhận chứng từ giao dịch qua fax.
13. **Hợp đồng:** Là Hợp đồng giao dịch qua fax này và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời kỳ (nếu có).

## **ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

1. PVcomBank cung cấp cho Khách hàng dịch vụ giao dịch qua fax trên cơ sở các chứng

từ do Khách hàng Fax đến PVcomBank. Các giao dịch được thực hiện theo phương thức này bao gồm:

- Giao dịch tài khoản
  - Giao dịch cho vay.
  - Giao dịch cấp bảo lãnh.
  - Giao dịch bao thanh toán xuất khẩu
  - Giao dịch Tài trợ thương mại
  - Giao dịch Ngoại hối
2. Khách hàng đồng ý thực hiện các Giao dịch qua fax theo quy định nội bộ theo từng thời kỳ của PVcomBank, quy định của Hợp đồng này và các thỏa thuận/cam kết khác (nếu có) của PVcomBank với Khách hàng.
  3. Khách hàng đồng ý thanh toán cho PVcomBank tất cả các loại phí liên quan đến dịch vụ Giao dịch qua fax do PVcomBank cung cấp theo quy định tại từng thời kỳ của PVcomBank.

### **ĐIỀU 3: HẠN MỨC GIAO DỊCH, PHẠM VI GIAO DỊCH**

1. Hạn mức giao dịch:
  - a) Hạn mức giao dịch qua fax trong ngày là: [.....];
  - b) Hạn mức giao dịch qua fax là: [.....]
2. Phạm vi giao dịch: PVcomBank chỉ cung cấp Giao dịch qua fax cho Khách hàng đối với các chứng từ sau:
  - [...]
  - [...]
  - Và các chứng từ, giấy tờ khác theo yêu cầu của PVcomBank (nếu có).
3. Trong trường hợp các Bên thực hiện Giao dịch qua fax trên cơ sở Chứng từ bản fax hợp lệ dẫn đến (tổng) giá trị giao dịch trong ngày hoặc giao dịch tích lũy (tùy từng trường hợp) vượt các hạn mức nêu tại Khoản 1 Điều này, PVcomBank có quyền nhưng không có nghĩa vụ từ chối thực hiện giao dịch đó.
4. Trong mọi trường hợp, PVcomBank có quyền quyết định việc thực hiện các giao dịch căn cứ trên Chứng từ bản fax hợp lệ do Khách hàng gửi mà có thể không tính đến hạn mức giao dịch nêu tại Khoản 1 Điều này. Khi đó, Khách hàng vẫn phải chịu mọi trách nhiệm về giao dịch mà PVcomBank đã thực hiện trên cơ sở Chứng từ bản fax hợp lệ.
5. Hạn mức giao dịch nêu tại Khoản 1 Điều này được tính bằng Đồng Việt Nam (VND). Nếu giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ khác thì PVcomBank sẽ tự động quy đổi sang VND theo tỷ giá bán chuyển khoản do PVcomBank xác định tại thời điểm thực hiện giao dịch.

### **ĐIỀU 4: THÔNG TIN ĐĂNG KÝ**

1. Số fax đăng ký:

Số fax đăng ký của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - Chi nhánh [...]

- Số Fax thứ nhất:..... Địa chỉ:.....

- Số Fax thứ hai:.....Địa chỉ:.....

Số fax đăng ký của Khách hàng:

- Số Fax thứ nhất: ..... Địa chỉ:.....

- Số Fax thứ hai: .....Địa chỉ:.....

Chỉ những giao dịch thực hiện thông qua các số fax đã được nêu trên mới có hiệu lực.

Trường hợp một Bên thay đổi các thông tin số fax đã đăng ký, Bên có thay đổi sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại ít nhất [...] ngày trước ngày việc thay đổi có hiệu lực. Việc thông báo bằng văn bản khi Khách hàng thay đổi số fax là bắt buộc và phải được PVcomBank chấp thuận trước khi Khách hàng tiếp tục thực hiện giao dịch theo quy định tại Hợp đồng này. Văn bản thông báo có xác nhận chấp thuận của PVcomBank là một phần không tách rời Hợp đồng này.

## 2. Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax:

Danh sách Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax của mỗi Bên được quy định tại “**Bản đăng ký danh sách CBNV thực hiện giao dịch qua Fax**” đính kèm Hợp đồng này.

## 3. Mẫu dấu, chữ ký:

Mẫu dấu, chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên được quy định tại “Thông báo đăng ký mẫu dấu, chữ ký” đính kèm Hợp đồng này.

## **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ:**

1. Để sử dụng dịch vụ giao dịch qua fax theo quy định tại Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý thanh toán cho PVcomBank phí cung ứng dịch vụ giao dịch qua fax theo quy định tại biểu phí của PVcomBank ban hành từng thời kỳ, bao gồm các khoản phí sau:
  - Phí cung ứng dịch vụ qua fax
  - Phí chậm bổ sung hoặc không bổ sung chứng từ bản gốc (nếu có)
  - Phí chuyển khoản, chuyển tiền và các loại phí khác liên quan đến giao dịch của Khách hàng.
2. Đối với mỗi giao dịch phát sinh theo Hợp đồng này, PVcomBank sẽ tự động thu phí của Khách hàng bằng cách khấu trừ trực tiếp trên tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại PVcomBank ngay sau khi thực hiện xong lệnh giao dịch qua fax. Trường hợp tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại PVcomBank không có số dư, Khách hàng có trách nhiệm và nghĩa vụ chuyển tiền vào tài khoản thanh toán hoặc nộp bằng tiền mặt cho PVcomBank sau khi PVcomBank thông báo tài khoản không có số dư.
3. Bằng Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền không hủy ngang và vô điều kiện cho PVcomBank được tự động khấu trừ trên tài khoản của Khách hàng mở tại PVcomBank để thu bất kỳ khoản phí dịch vụ nào phát sinh theo Hợp đồng này.

## **ĐIỀU 6: QUY TRÌNH THỰC HIỆN GIAO DỊCH QUA FAX**

### 1. Khởi tạo dữ liệu qua fax:

- a. Khách hàng cài đặt máy fax có ghi rõ tên tổ chức, số fax, ngày giờ fax để thể hiện rõ các thông tin này trên chứng từ khi fax đến PVcomBank.
- b. Khách hàng lập chứng từ theo mẫu quy định của PVcomBank y, ký tên, đóng dấu và ghi ký hiệu Testkey ngay góc trên bên phải của chứng từ. Con dấu và chữ ký trên chứng từ phải khớp với mẫu và chữ ký đã đăng ký với PVcomBank .

## **2. Fax và nhận fax chứng từ giao dịch:**

- a. Khách hàng fax chứng từ cho PVcomBank theo số fax đã đăng ký và gọi điện thoại thông báo cho Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax của PVcomBank về việc đã fax chứng từ để đảm bảo rằng PVcomBank đã nhận được chứng từ bản fax của Khách hàng ngay trong cùng ngày làm việc. Việc fax chứng từ giao dịch phải được thực hiện trong Ngày làm việc và Giờ làm việc.
- b. Cán bộ giao dịch của PVcomBank sau khi nhận chứng từ fax sẽ tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của chứng từ như số fax, ngày fax, nơi fax, nội dung, mẫu dấu, chữ ký, ký hiệu mật Teskey và các thông tin cần thiết khác theo quy định của PVcomBank:
  - Nếu các thông tin khớp đúng và tài khoản Khách hàng còn đủ số dư để thực hiện lệnh fax thì PVcomBank tiến hành thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng trong thời gian sớm nhất có thể.
  - Nếu có bất kỳ thông tin nào không khớp đúng hoặc số dư khả dụng trong tài khoản Khách hàng không đủ để thực hiện giao dịch, cán bộ giao dịch của PVcomBank sẽ gọi điện/email thông báo cho Khách hàng biết.
  - Trường hợp Khách hàng đã fax chứng từ nhưng số tiền trên lệnh fax lớn hơn số dư khả dụng trong tài khoản của Khách hàng, cán bộ của PvcomBank sẽ thông báo cho Khách hàng để bổ sung số tiền nhằm đảm bảo số dư trên tài khoản của Khách hàng đủ để thực hiện lệnh fax. Việc Khách hàng bổ sung tiền phải được thực hiện trong ngày. Nếu hết ngày làm việc mà tài khoản của Khách hàng vẫn chưa đủ tiền để thực hiện lệnh fax thì lệnh fax sẽ không còn hiệu lực hoặc không hợp lệ.
- c. Khách hàng không được phép hủy các Chứng từ bản fax hợp lệ mà Khách hàng đã fax cho PVcomBank và hủy giao dịch mà PVcomBank đã thực hiện giao dịch theo yêu cầu trên chứng từ fax của Khách hàng, trừ trường hợp PVcomBank chưa thực hiện giao dịch theo yêu cầu trên lệnh fax đã nhận và PVcomBank chấp thuận văn bản yêu cầu hủy chứng từ đã fax của Khách hàng.

Việc yêu cầu hủy chứng từ đã fax và hủy giao dịch phải được Khách hàng lập bằng văn bản. PVcomBank có toàn quyền quyết định việc đồng ý hay không đồng ý hủy chứng từ và hủy giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng.

## **3. Bổ sung chứng từ giao dịch bản gốc:**

- a. Thời gian bổ sung chứng từ bản gốc: Tối đa sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thực hiện giao dịch qua fax, Khách hàng có trách nhiệm chuyển chứng từ bản gốc cho cán bộ có thẩm quyền của PVcomBank. Nếu ngày bổ sung chứng từ trùng vào ngày nghỉ lễ hoặc bất kỳ ngày nào mà PVcomBank không làm việc thì Khách hàng bổ sung chứng từ vào ngày làm việc tiếp theo.
- b. Trường hợp hết thời hạn bổ sung chứng từ bản gốc, nếu Khách hàng không cung cấp chứng từ bản gốc cho PVcomBank, PVcomBank có quyền quyết định ngừng thực hiện các giao dịch qua fax cho đến khi Khách hàng thực hiện bổ sung đầy đủ

chứng từ bản gốc và Khách hàng đồng ý chịu phí phạt chậm bổ sung chứng từ bản gốc theo quy định của PVcomBank.

Khách hàng chậm 01(một) loại chứng từ, PVcomBank sẽ ngưng thực hiện dịch vụ qua fax đối với tất cả các chứng từ giao dịch còn lại của Khách hàng.

- c. Trường hợp Khách hàng có hơn 03 (ba) lần chậm chuyển bổ sung chứng từ bản gốc hoặc sau 10 (mười) ngày làm việc tính từ thời hạn bổ sung chứng từ mà Khách hàng không thực hiện bổ sung chứng từ bản gốc cho PVcomBank, PVcomBank được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này. Khách hàng đồng ý thanh toán cho PVcomBank mọi khoản phạt chậm bổ sung hoặc không bổ sung chứng từ bản gốc theo quy định hiện hành của PVcomBank.
- d. Hai Bên đồng ý rằng Chứng từ bản gốc và Chứng từ bản fax phải thống nhất về nội dung và hình thức. Nếu Chứng từ bản gốc không khớp với Chứng từ bản fax, Chứng từ bản fax sẽ là chứng từ hợp pháp duy nhất về giao dịch giữa hai Bên. Mọi rủi ro, thiệt hại phát sinh từ việc sai sót này sẽ do Khách hàng chịu trách nhiệm, đồng thời Khách hàng cam kết sẽ lập lại Chứng từ bản gốc khớp đúng với Chứng từ bản fax để PVcomBank lưu trữ hồ sơ.

#### **ĐIỀU 7: QUY ĐỊNH VỀ TESTKEY TRÊN CHỨNG TỪ**

1. Chứng từ bản fax phải được ghi đầy đủ ký hiệu theo cấu trúc của Testkey phù hợp với quy định nội bộ của PVcomBank theo từng thời kỳ.
2. Khách hàng có trách nhiệm lưu trữ, bảo mật ký hiệu Testkey được cấp nhằm đảm bảo tính an toàn trong mọi giao dịch được điều chỉnh bởi Hợp đồng này.
3. Trường hợp có thay đổi ký hiệu Testkey, PVcomBank sẽ gửi thông báo ký hiệu Testkey mới cho Khách hàng và quy định rõ thời hạn hiệu lực áp dụng của ký hiệu Testkey mới.
4. Ký hiệu Testkey được thay đổi trong các trường hợp sau:
  - a. Khi PVcomBank nhận được các Chứng từ bản fax có dấu hiệu:
    - Khách hàng sử dụng sai số fax hoặc Chứng từ bản fax không thể hiện tên tổ chức, số fax đã đăng ký.
    - Khách hàng ghi ký hiệu trên Chứng từ bản fax sai.
    - Mẫu dấu và chữ ký của người có thẩm quyền không đúng theo mẫu dấu, chữ ký đã đăng ký với PVcomBank.
  - b. Khi có yêu cầu của PVcomBank hoặc Khách hàng đề nghị thay đổi.
  - c. Khi Khách hàng đánh mất hoặc nghi ngờ bị lộ Ký hiệu Testkey.

Khi Khách hàng đánh mất hoặc nghi ngờ bị lộ ký hiệu Testkey, Khách hàng sẽ ngay lập tức thông báo bằng văn bản cho PVcomBank để yêu cầu hủy bỏ và cấp lại ký hiệu Testkey. Mọi rủi ro phát sinh do việc Khách hàng đánh mất, bị lộ ký hiệu Testkey hoặc thông báo chậm trễ cho PVcomBank sẽ do Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm.

#### **ĐIỀU 8. THỜI GIAN NHẬN LỆNH GIAO DỊCH QUA FAX**

1. Các lệnh fax được thực hiện trong các ngày PVcomBank làm việc. Thời điểm ngừng xử lý lệnh fax trong ngày là 16h30, riêng đối với các giao dịch mua/bán

ngoại tệ thời điểm ngừng xử lý lệnh fax trong ngày là 14h30. Các lệnh fax nhận sau thời điểm này sẽ được PVcomBank xử lý vào ngày làm việc tiếp theo. Đối với các lệnh fax giao dịch mua/bán ngoại tệ mà PVcomBank nhận được sau 14h30 ngày làm việc, PVcomBank sẽ xử lý vào ngày làm việc liền kề tiếp theo và áp dụng tỷ giá ngoại tệ mà PVcomBank công bố tại thời điểm xử lý lệnh.

2. Thời điểm PVcomBank nhận được Chứng từ bản fax được xác định kể từ khi PVcomBank nhận được điện thoại thông báo của Khách hàng về việc đã fax chứng từ cho PVcomBank và PVcomBank đã thực tế nhận được Chứng từ bản fax theo thông báo của Khách hàng. Khách hàng bắt buộc phải điện thoại thông báo cho Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax của PVcomBank về việc đã Fax Chứng từ bản Fax.

## **ĐIỀU 9. CÁC TRƯỜNG HỢP PVCOMBANK TỪ CHỐI THỰC HIỆN GIAO DỊCH THEO CHỨNG TỪ BẢN FAX**

PVcomBank sẽ toàn quyền quyết định việc từ chối thực hiện giao dịch theo chỉ định của Khách hàng trên các Chứng từ bản fax trong những trường hợp sau:

1. Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện giao dịch theo quy định tại Hợp đồng này và quy định nội bộ của PVcomBank.
2. Khách hàng sử dụng sai số fax hoặc trên bản fax không thể hiện tên tổ chức, số fax đã đăng ký để fax chứng từ cho PVcomBank.
3. Ngày/tháng/năm ghi trên Chứng từ bản fax không khớp đúng với ngày thực hiện giao dịch.
4. Các thông tin trên Chứng từ bản fax không đúng với mẫu của PVcomBank hoặc không khớp với mẫu dấu, chữ ký đã đăng ký với PVcomBank.

Khi xảy ra một trong các trường hợp trên, PVcomBank sẽ thông báo bằng điện thoại hoặc email cho Cán bộ thực hiện giao dịch qua fax của Khách hàng về việc từ chối thực hiện giao dịch. Thời điểm PVcomBank từ chối thực hiện giao dịch qua fax được tính từ khi: (i) PVcomBank nhận được báo cáo (fax report) từ máy fax của PVcomBank chứng minh việc PVcomBank đã gửi thông báo từ chối giao dịch cho Khách hàng (trong trường hợp PVcomBank thông báo từ chối giao dịch bằng fax) hoặc (ii) PVcomBank nhận được báo cáo từ email chứng minh việc PVcomBank đã gửi thông báo từ chối giao dịch cho Khách hàng (trong trường hợp PVcomBank thông báo từ chối giao dịch bằng email).

## **ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

1. Được PVcomBank cung cấp dịch vụ giao dịch qua fax theo quy định nội bộ của PVcomBank, nội dung của Hợp đồng này và các thỏa thuận/cam kết khác (nếu có).
2. Được quyền khiếu nại trong trường hợp Khách hàng có bằng chứng về việc các giao dịch do PVcomBank thực hiện có nội dung không phù hợp với nội dung Chứng từ bản fax do Khách hàng gửi theo đúng quy định tại Hợp đồng này. Thời hạn khiếu nại là 03 (ba) ngày làm việc kể từ thời điểm PVcomBank thực hiện giao dịch qua fax mà Khách hàng khiếu nại. Sau thời hạn này, nếu Khách hàng có bất kỳ khiếu nại nào về việc PVcomBank thực hiện dịch vụ thì PVcomBank không có trách nhiệm giải quyết, bất kể do lỗi của Bên nào. Mọi thiệt hại và/hoặc tranh chấp (nếu có) do Khách hàng tự giải quyết.

3. Chấp nhận nội dung tất cả các Chứng từ bản fax mà PVcomBank nhận được từ (các) số máy fax của Khách hàng đăng ký trong Hợp đồng này.
4. Tự trang bị các phương tiện cần thiết để có thể thực hiện giao dịch qua fax.
5. Tự chịu trách nhiệm về nội dung thông tin và tính xác thực, hợp pháp của các chứng từ bản fax được gửi từ (các) số máy fax đã đăng ký của Khách hàng. Thực hiện việc đối chiếu và kiểm soát các giao dịch qua fax trong ngày làm việc đồng thời thông báo ngay bằng văn bản cho PVcomBank biết khi có sự sai lệch về thanh toán, sai lệch về thông tin hoặc có hiện tượng vi phạm pháp luật trong Chứng từ bản fax.
6. Cung cấp đầy đủ, chính xác số fax và nội dung chứng từ cho PVcomBank, duy trì số dư tài khoản đủ để PVcomBank thu các loại phí dịch vụ theo Hợp đồng này.
7. Chấp nhận mọi rủi ro (nếu có) bao gồm nhưng không giới hạn bởi các rủi ro phát sinh do:
  - a. Nhầm lẫn, lỗi kỹ thuật (bất kể do thiết bị của PVcomBank hay Khách hàng);
  - b. Chữ ký, con dấu của Khách hàng, chứng từ bản gốc, chứng từ bản fax do Khách hàng lập và quản lý bị giả mạo/lạm dụng;
  - c. Số fax đã đăng ký tại Khoản 1 Điều 4 Hợp đồng này bị lạm dụng, lợi dụng dưới bất kỳ hình thức nào;
  - d. Rủi ro về vận hành; hoặc
  - e. Các rủi ro khác.
8. Chịu trách nhiệm về các thiệt hại/tranh chấp (nếu có) xảy ra cho Khách hàng, PVcomBank hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác phát sinh từ các rủi ro nêu trên. PVcomBank được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm liên quan đến các thiệt hại và/hoặc tranh chấp (nếu có) này.
9. Chấp nhận vô điều kiện các trách nhiệm và nghĩa vụ (bao gồm nhưng không giới hạn trách nhiệm và nghĩa vụ đối với PVcomBank hoặc với bất kỳ bên thứ ba nào khác) phát sinh do việc PVcomBank tiến hành thực hiện giao dịch qua fax theo đúng nội dung của chứng từ bản fax mà PVcomBank nhận được từ số máy fax đã đăng ký của Khách hàng, không phụ thuộc vào việc chứng từ giao dịch đó có xác thực hay không và bất kể trách nhiệm này có liên quan hay không liên quan đến việc Khách hàng thực hiện các giao dịch theo Hợp đồng này.
10. Thanh toán các chi phí, thiệt hại phát sinh cho PVcomBank (nếu có) do PVcomBank phải gánh chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong trường hợp xảy ra các tranh chấp nêu trên.
11. Thanh toán các khoản chi phí liên quan đến việc thực hiện các giao dịch qua fax của Khách hàng theo biểu phí của PVcomBank trong từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 11: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA PVCOMBANK**

1. Chỉ thực hiện giao dịch qua fax đối với các Chứng từ bản fax và các loại giao dịch phù hợp với các nội dung quy định tại Hợp đồng này và các thỏa thuận/cam kết khác với Khách hàng (nếu có).

2. Được quyền tự động khấu trừ trực tiếp từ tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng các khoản phí dịch vụ, các khoản phạt (nếu có) theo quy định tại Hợp đồng này.
3. Được quyền yêu cầu Khách hàng thực hiện fax lại chứng từ nếu Chứng từ bản fax PVcomBank nhận được bị mất, bị nhòe, bị mờ hoặc không nhìn thấy được đầy đủ thông tin để thực hiện giao dịch.
4. Được quyền từ chối thực hiện lệnh fax trong các trường hợp quy định tại Điều 8 Hợp đồng này.
5. Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp Chứng từ bản gốc theo quy định tại Hợp đồng này (kể cả trường hợp Chứng từ bản fax và Chứng từ bản gốc không khớp nhau).
6. Không chịu trách nhiệm về mọi rủi ro phát sinh cho Khách hàng đối với:
  - a) Hệ quả của các giao dịch PVcomBank đã thực hiện theo đúng yêu cầu của Khách hàng dựa trên Chứng từ bản fax;
  - b) Mọi thiệt hại và/hoặc tranh chấp (kể cả thiệt hại và/hoặc tranh chấp xảy ra với Bên thứ ba nếu có) liên quan đến việc PVcomBank thực hiện giao dịch theo nội dung các Chứng từ bản fax hợp lệ;
  - c) Việc chữ ký, con dấu của Khách hàng, các chứng từ bản gốc, chứng từ bản fax do Khách hàng quản lý bị lạm dụng, bị giả mạo trong các giao dịch qua fax.
7. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, PVcomBank có quyền ban hành, thay đổi, bổ sung quy định về cơ chế giao dịch, hạn mức giao dịch, các thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc thực hiện giao dịch qua fax sau khi thông báo với Khách hàng mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng.
8. Chịu trách nhiệm thực hiện các giao dịch của Khách hàng kịp thời theo đúng nội dung trên Chứng từ bản fax mà Khách hàng đã fax cho PVcomBank.
9. Thông báo ngay cho Khách hàng khi nhận thấy tình huống/ sự kiện có thể ảnh hưởng đến tính bảo mật, an toàn của giao dịch qua fax.

## **ĐIỀU 12: BẢO MẬT**

1. Khách hàng cam kết không cung cấp bất kỳ thông tin nào liên quan đến Hợp đồng này, các thông tin, ký hiệu Teskey cho bên thứ ba nào khác, trừ trường hợp cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
2. PVcomBank cam kết giữ bí mật toàn bộ các thông tin do Khách hàng cung cấp. PVcomBank chỉ cung cấp thông tin mà PVcomBank có được từ Hợp đồng này cho bên thứ ba khi được sự cho phép của Khách hàng hoặc cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 13: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
  - a) Theo thỏa thuận bằng văn của các Bên;
  - b) PVcomBank đơn phương chấm dứt Hợp đồng do Khách hàng vi phạm các quy định tại Hợp đồng này hoặc khi PVcomBank xét thấy Khách hàng không còn đáp ứng được các điều kiện, yêu cầu để PVcomBank cung cấp dịch vụ giao dịch qua

fax.

- c) Xảy ra sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật.
  - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Trường hợp Hợp đồng chấm dứt, các quy định của Hợp đồng này vẫn có hiệu lực và được áp dụng đối với các Chứng từ bản fax, các giao dịch, các quyền và nghĩa vụ đã phát sinh theo Hợp đồng này.

#### **ĐIỀU 14: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng phải được sự thống nhất của cả hai Bên và phải được lập thành văn bản
2. Hợp đồng này, các phụ lục hợp đồng, các thông báo, đề nghị của mỗi bên, các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng này.
3. Thông báo của Khách hàng cho PVcomBank chỉ được xem là PVcomBank đã nhận nếu thông báo đó được gửi bằng hình thức văn bản cho PVcomBank theo địa chỉ đã nêu trong Hợp đồng này, trong giờ giao dịch và được PVcomBank xác nhận là đã nhận. Các văn bản thông báo được gửi đến PVcomBank ngoài giờ làm việc được PVcomBank xem là nhận vào bất kỳ thời điểm nào của ngày làm việc tiếp theo.
4. Thông báo của PVcomBank gửi cho Khách hàng được xem là đã nhận nếu:
  - a) Bằng thư, từ thời điểm bưu điện hoàn thành việc gửi thư;
  - b) Bằng điện thoại, từ thời điểm thông báo;
  - c) Bằng email, từ thời điểm hoàn thành việc gửi email;
  - d) Bằng fax, từ thời điểm hoàn thành việc gửi fax. Quy định này không áp dụng đối với các chứng từ bản fax theo quy định của Hợp đồng này.
  - e) Gửi trực tiếp, từ thời điểm Khách hàng hoặc bất kỳ cá nhân nào (người thân, nhân viên,...) nhận thông báo tại địa chỉ của Khách hàng nêu tại Hợp đồng này.
  - f) Trường hợp PVcomBank thông báo trên website <http://www.pvcombank.com.vn> hoặc niêm yết thông báo tại quầy giao dịch, Khách hàng được xem là đã nhận kể từ thời điểm PVcomBank hoàn tất việc đăng thông tin trên website <http://www.pvcombank.com.vn> hoặc PVcomBank hoàn tất việc niêm yết thông tin tại các quầy giao dịch.
5. Những nội dung không được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật và các quy định nội bộ khác của PVcomBank.
6. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh tranh chấp, trước hết hai Bên sẽ giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp không thương lượng được, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
7. Hợp đồng này được lập thành **02** (hai) bản, có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ **01** (một) bản làm cơ sở thực hiện.

**ĐẠI DIỆN PVCOMBANK**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

